

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 175/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ**

Trụ sở: Tháp B, số A, Trần Quang K, phường L, quận H, Hà Nội.

**Chi nhánh T2**. Địa chỉ: số E, đường P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông **Trần Thế T** – sinh năm: 1979, Phó giám đốc phòng G.

Địa chỉ: Quốc lộ I, khu vực Q, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: 1/. Ông **Phan Văn N** – sinh năm: 1982

2/. Bà **Trần Bảo T1** – sinh năm: 1984

Địa chỉ: số D, đường A, tổ A, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về nợ vay: Ông **Phan Văn N** và bà **Trần Bảo T1** phải có trách nhiệm liên đới thanh toán cho **Ngân hàng TMCP Đ** tổng số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 20/9/2024 là 7.121.024.684 đồng (Bảy tỷ, một trăm hai mươi một triệu, không trăm hai mươi bốn ngàn, sáu trăm tám mươi bốn đồng), trong đó gồm: nợ gốc 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng) và nợ lãi 1.121.024.684 đồng (Một tỷ, một trăm hai mươi một triệu, không trăm hai mươi bốn ngàn, sáu trăm tám mươi bốn đồng).

Ông **Phan Văn N** và bà **Trần Bảo T1** phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên số nợ gốc tính từ ngày 21/9/2024 cho đến khi thanh toán hết số nợ trên, lãi suất được tính theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Về tài sản đảm bảo thế chấp: Trường hợp ông **Phan Văn N** và bà **Trần Bảo T1** thanh toán không đầy đủ hoặc không thanh toán nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi các tài sản đảm bảo thế chấp để thu hồi nợ, gồm:

1/. Hợp đồng thế chấp bất động sản số 001/2022/13448057/HĐBĐ ngày 21/6/2022: Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất tại thửa 1236, tờ bản đồ số 69, diện tích 150m<sup>2</sup>, loại đất ODT, tọa lạc khu vực 5, **phường A, quận N, thành phố Cần Thơ**, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS14880 do **Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C** cấp ngày 30/01/2018 cho ông **Phan Văn N** đứng tên.

2/. Hợp đồng thế chấp bất động sản số 002/2022/13448057/HĐBĐ ngày 22/6/2022: Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất tại thửa 1338, tờ bản đồ số 69, diện tích 156m<sup>2</sup>, loại đất CLN, tọa lạc khu vực 5, **phường A, quận N, thành phố Cần Thơ**, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH09189 do **UBND quận N** cấp ngày 27/11/2015 cho ông **Phan Văn N** đứng tên.

Về các chi phí tố tụng: Ông **Phan Văn N** và bà **Trần Bảo T1** phải nộp số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để giao trả lại cho nguyên đơn.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông **Phan Văn N** và bà **Trần Bảo T1** phải nộp số tiền 57.560.500 đồng (*Năm mươi bảy triệu, năm trăm sáu mươi ngàn, năm trăm đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 57.244.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu, hai trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền 0005352 ngày 08/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q. Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN TRUNG HIẾU**